

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TÂN UYÊN
TỈNH BÌNH DƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 22/2025/HS-ST
Ngày 20-02-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TÂN UYÊN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Văn Trí

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Đăng Thành;

Bà Lê Thị Mộng Tuyền.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mỹ Nhân – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Phạm Thanh Phong - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 02 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 14/2025/TLST-HS ngày 10 tháng 01 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 19/2025/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 02 năm 2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số 05/2025/HSST-QĐ ngày 14 tháng 02 năm 2025, đối với bị cáo:

Nguyễn Khánh D, sinh năm 2001 tại Bạc Liêu; thường trú: ấp K, xã B, huyện V, tỉnh Cà Mau; tạm trú: nhà trọ Đ, khu phố 1, phường H, thành phố T, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hoá: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn H1 và bà Nguyễn Ánh Q; có vợ tên Đàm Thị Th, sinh năm 2001; tiền án, tiền sự: không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/8/2024 cho đến nay; có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Ông Nguyễn Văn H1, sinh năm 1981; thường trú: thường trú: ấp K, xã B, huyện V, tỉnh Cà Mau; tạm trú: nhà trọ Đ, khu phố 1, phường H, thành phố T, tỉnh Bình Dương (cha của bị cáo); có mặt.

- Người làm chứng: Ông Nguyễn Dương Phi H2 và ông Hà Văn M; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Khánh D là đối tượng nghiện ma túy loại Methamphetamine. Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 04/8/2024, do có nhu cầu sử dụng ma túy, D điều khiển xe mô tô 83P2-721.04 đi từ nhà trọ Đ thuộc khu phố 1, phường H, thành phố T đến khu vực gần nghĩa trang nhân dân phường H tìm gặp người thanh niên (không rõ lai lịch, trước đó đã từng bán ma túy cho D) hỏi mua ma túy. Khi đến nơi, D nhìn thấy người thanh niên bán ma túy đang đứng bên đường đeo khẩu trang, D đi đến hỏi mua 400.000 đồng ma túy thì người thanh niên này đưa cho D 01 gói nylon hàn kín bên trong chứa chất tinh thể màu trắng và 01 túi nylon miệng kéo dính bên trong chứa chất tinh thể trắng là ma túy đá. D trả tiền và cất giấu 02 gói nylon bên trong chứa chất tinh thể trắng vào trong bóp da màu đen để ở túi quần.

Đến khoảng 15 giờ 45 phút cùng ngày, khi D điều khiển xe mô tô biển số 83P2-721.04 đến đoạn đường H 94 thuộc khu phố 2, phường H thì bị lực lượng tuần tra Công an phường H phát hiện có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra, phát hiện trong túi quần của D có 01 bóp da màu đen, bên trong bóp có 01 gói nylon hàn kín bên trong chứa chất tinh thể màu trắng và 01 túi nylon miệng kéo dính bên trong chứa chất tinh thể trắng, D khai nhận đây là ma túy D mua để sử dụng. Công an phường tiến hành niêm phong tang vật, thu giữ 01 xe mô tô biển số 83P2-721.04, đưa D về trụ sở Công an phường lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và chuyển vụ việc cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T thụ lý theo thẩm quyền.

Kết luận giám định số 3713/KL-KTHS(MT) ngày 12/8/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương kết luận: Tinh thể màu trắng thu giữ của Nguyễn Khánh D là ma túy, loại Methamphetamine, có tổng khối lượng 0,3877 gam.

Xe mô tô biển số 83P2-721.04 do ông Dương Văn D1 đứng tên đăng ký chủ sở hữu, ông D1 bán lại xe này cho người khác (không rõ lai lịch), khi mua bán không làm thủ tục sang tên chủ sở hữu theo quy định. Ông Nguyễn Văn H1 là cha bị cáo Nguyễn Khánh D khai mua lại xe này từ ông Nguyễn Quốc K, khi mua bán cũng không làm hợp đồng. Qua tra cứu, xe mô tô biển số 83P2-721.04 không có trong dữ liệu xe máy vật chứng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bình Dương, đồng thời Cơ quan điều tra tiến hành thông báo truy tìm chủ sở hữu nhưng đến nay chưa có kết quả.

Bản Cáo trạng số 42/CT-VKSTU ngày 09/01/2025 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố T, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Nguyễn Khánh D về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố T, tỉnh Bình Dương vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử như sau:

- Về trách nhiệm hình sự: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Khánh D từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù.

- Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Đề nghị tịch thu tiêu hủy 0,3468 gam ma túy loại methamphetamine còn lại sau giám định; tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước 01 xe mô tô biển số 83P2-721.04 nhãn hiệu HONDA WINNER.

Bị cáo Nguyễn Khánh D đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, không có ý kiến tranh luận. Lời nói sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để có cơ hội sửa chữa lỗi lầm để trở thành công dân tốt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Người làm chứng vắng mặt nhưng quá trình điều tra, lời khai của họ không mâu thuẫn với lời khai của bị cáo và các chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án. Đại diện Viện kiểm sát và bị cáo đồng ý xét xử vắng mặt người làm chứng. Xét thấy, việc vắng mặt của người làm chứng không ảnh hưởng đến việc xét xử, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự xét xử vắng mặt người làm chứng.

[3] Lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Khánh D tại phiên tòa phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang do Công an phường H lập lúc 15 giờ 50 phút ngày 04/8/2024, phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án cũng như vật chứng thu giữ và lời khai của người làm chứng. Căn cứ vào những chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa và Kết luận giám định số 3713/KL-KTHS(MT) ngày 12/8/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương, Hội đồng xét xử kết luận: Ngày 04/8/2024, tại khu phố 2, phường H, thành phố T, tỉnh Bình Dương, Nguyễn Khánh D có hành vi tàng trữ trái phép 0,3877 gam ma túy, loại Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng thì bị phát hiện, bắt quả tang. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

[4] Bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố T truy tố bị cáo với tội danh và khung hình phạt như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[5] Hành vi bị cáo thực hiện là nghiêm trọng, đã trực tiếp xâm phạm đến việc quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma túy, gây mất trật tự tại địa phương, là nguyên nhân phát sinh nhiều loại tội phạm khác trong xã hội. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Vì vậy cần

xử phạt bị cáo mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ tội phạm, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội để có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo và đấu tranh phòng ngừa chung.

[6] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

[7] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[8] Mức hình phạt của đại diện Viện kiểm sát đề nghị tại phiên tòa là phù hợp.

[9] Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: 0,3468 gam ma túy loại Methamphetamine còn lại sau giám định là chất cấm nên cần tịch thu tiêu hủy. Đối với xe mô tô biển số 83P2-721.04, kết quả xác minh không có trong dữ liệu xe máy vật chứng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bình Dương, hết thời gian thông báo truy tìm chủ sở hữu nhưng đến nay chưa có kết quả, đồng thời ông Nguyễn Văn H1 không có lỗi trong việc bị cáo sử dụng xe để thực hiện tội phạm. Do đó, Hội đồng xét xử không chấp nhận tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát mà trả lại xe cho ông Nguyễn Văn H1.

[10] Về án phí sơ thẩm: Bị cáo phạm tội và bị kết án nên phải chịu án phí theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Khánh D phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

1. *Về trách nhiệm hình sự:* Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Khánh D 02 (Hai) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 04/8/2024.

2. *Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:* Căn cứ Điều 46, 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự,

- Tịch thu tiêu hủy 0,3468 gam ma túy loại methamphetamine còn lại sau giám định đựng trong bì thư niêm phong ký hiệu 3713/PC09.

- Trả lại cho ông Nguyễn Văn H1 01 xe mô tô biển số 83P2-721.04, nhãn hiệu HONDA WINNER màu đỏ đen, số khung: RLHKC2608GY200137, số máy: KC26E1000273, đã qua sử dụng, không kính chiếu hậu.

(Theo Biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 21/01/2025 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố T, tỉnh Bình Dương).

3. *Về án phí sơ thẩm:* Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ

Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Nguyễn Khánh D phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- PV06, Công an tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố T;
- Công an thành phố T;
- Chi cục THADS thành phố T;
- Bị cáo; người tham gia tố tụng;
- Lưu: VT, HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Huỳnh Văn Trí